**TRƯỜNG THCS NGUYỄN VĂN CỪ**

**Chủ đề 1:**

**CAO TRÀO CÁCH MẠNG TIẾN TỚI TỔNG KHỞI NGHĨA THÁNG 8 NĂM 1945, BẢO VỆ VÀ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN DÂN CHỦ NHÂN DÂN.**

**I/ Mặt trận Việt Minh ra đời: (19-5-1941):**

**-** Chiến tranh Thế giớithứ II bước sang năm thứ ba. Trên thế giới đã hình thành hai trận tuyến.

- Ngày 28-1-1941, Nguyễn Ái Quốc về nước, trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Người chủ trì Hội nghị TW lần thứ 8 họp tại Pác –Pó (Cao Bằng) từ ngày 10 đến 19-5-1941.

- **Hội nghị chủ trương:**

**+** Trước hết phải giải phóng cho được các dân tộc Đông Dương ra khỏi ách Pháp – Nhật.

+ Tạm gác khẩu hiệu “ đánh đổ địa chủ, chia ruộng đất cho dân cày”, thực hiện khẩu hiệu “tịch thu ruộng đất của đế quốc và Việt gian chia cho dân cày…”.

+Hội nghị chủ trương thành lập Mặt trận Việt Minh (19-5-1941)

- Sự phát triển lực lượng cách mạng:

+ Lực lượng chính trị: mặt trận Việt Minh được thành lập bao gồm các đoàn thể cứu quốc ở khắp cả nước.

+ Thành lập đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân ngày 22/12/1944.

**II. Diển biến Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945**

- Ngay sau khi Nhật đảo chính Pháp, không khí cách mạng rất sôi động.

- Ngày 15/8 Việt Minh tổ chức diễn thuyết ở ba rạp hát trong thành phố.

 -Ngày 16/8 truyền đơn biểu ngữ kêu gọi xuất hiện khắp mọi nơi.

**-**Từ ngày 14 đến ngày 18/9 bốn tỉnh giành chính quyền sớm nhất cả nước là: Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh và Quảng Nam.

- Ngày 19/8 mít tinh tại Nhà Hát Lớn biến thành cuộc biểu tình khởi nghĩa thắng lợi ở Hà Nội.

- Khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi ở Huế ( 23/8), Sài gòn ( 25/8) Đến ngày 28/8 Tổng khởi nghĩa đã thành công trong cả nước.

- Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên Ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam DCCH.

**III. Củng cố chính quyền cách mạng và bảo vệ độc lập dân tộc.**

**1. Bước đầu xây dựng chế độ mới**

- Ngày 06-1-1946 nhân dân cả nước đi bầu Quốc hội khóa I hơn 90% cử tri tham gia.

**2. Diệt giặc đói, giặc dốt và giải quyết khó khăn về tài chính**

***\* Diệt giặc đói***

- Biện pháp trước mắt là tổ chức quyên góp, lập hũ gạo cứu đói, tổ chức “ ngày đồng tâm”, kêu gọi đồng bào nhường cơm xẻ áo.

- Biện pháp lâu dài là đẩy mạnh tăng gia sản xuất, chia ruộng đất cho nông dân.

**\* Diệt giặc dốt**

-Ngày 08-9-1945 Hồ Chủ Tịch ký sắc lệnh thành lập cơ quan Bình dân học vụ.

***\* Tài chính:***

- Kêu gọi nhân dân đóng góp, xây dựng “ Quỹ Độc lập”, phong trào “tuần lễ vàng”. Xây dựng “Quỹ độc lập” và phong trào “Tuần lễ vàng” .

**3. Nhân dân Nam bộ khởi nghĩa chống thực dân pháp xâm lược.**

- Đêm 22 rạng 23-9-1945 Pháp đánh úp trụ sở UBND Nam Bộ, mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược xâm lược nước ta lần thứ hai

**4. Đấu tranh chống quân Tưởng và bọn phản cách mạng**

- Nhằm hạn chế sự phá hoại Tưởng, Quốc Hội đồng ý chia cho chúng 70 ghế trong Quốc hội không qua bầu cử và một số ghế trong chính phủ liên hiệp.

- Nhân nhượng cho Tưởng một số quyền lợi về kinh tế như: cung cấp lương thực, nhận tiêu tiền “Quan kim”, …

- Mặt khác, chính phủ ban hành một số sắc lệnh nhằm trấn áp bọn phản cách mạng.

**5. Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) và Tạm ước Việt - Pháp (14-9-1946)**

- Tưởng và Pháp kí Hiệp định Hoa – Pháp (28/2/1946), bắt tay chống phá cách mạng nước ta.

- Ta chủ động đàm phán, hòa hoãn với Pháp và kí Hiệp định Sơ Bộ (6/3/1946) nhằm đưởi quân Tưởng về nước, tranh thủ thời gian chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài.

- Ngày 14/9/1946 Hồ Chí Minh ký với Pháp Tạm Ước tiếp tục nhượng bô cho Pháp một số quyền lợi kinh tế, văn hoá ở Việt Nam.

**Chủ đề 2:**

**CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1946-1954)**

**I.Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân pháp (1946-1950).**

**1. Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược bùng nổ (19-12-1946).**

- 18.12.1946, quân Pháp gửi ***Tối Hậu thư*** đòi giái tán lực lượng tự vệ chiến đấu…nếu không chúng sẽ hành động vào sáng ngày 20/12/1946.

- Tối 19.12.1946, Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi Toàn Quốc kháng chiến.

- Nội dung cơ bản của đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp được thể hiện trong các văn kiện:

+ “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của chủ tịch Hồ Chí Minh,

+ Chỉ thị “ Toàn dân kháng chiến” của BTVTW Đảng

+Tác phẩm “ Kháng chiến nhất định thắng lợi” của Tổng bí thư Trường Chinh (9.1947).

**2. Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía bắc vĩ tuyến 16.**

- Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 đã giam chân địch trong các đô thị, làm giảm bước tiến của chúng tạo điều kiện cho Đảng chính phủ rút lên căn cứ Việt Bắc và chuẩn bị cuộc kháng chiến lâu dài.

**3. Chiến dịch Việt Bắc thu đông 1947**

**\*Diễn biến: SGK**

\* ***Kết quả***: đại bộ phận quan Pháo phải rút khỏi Việt Bắc, căn cứ Việt Bắc vẫn được bảo toàn, bộ đội chủ lực của ta ngày càng trưởng thành.

\* ***Ý nghĩa:*** chiến thắng của ta buộc Pháp phải chuyển từ “đánh nhanh thắng nhanh” sang đánh lâu dài.

**II. Bước phát triển mới của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1950-1953)**

**1.Chiến dịch biên giới Thu- đông 1950**

***\*Âm mưu của Pháp***: thực hiện “ kế hoạch Rơ ve: nhằm khoá chặt biên giớ Việt – Trung, thiết lập “ hành lang Đông – Tây” chuẩn bị tấn côn quy mô lớn lên Việt Bắc lần thứ hai.

***\*Diễn biến****:sgk*

***\*Kết quả, ý nghĩa****:*

+ Chiến dịch Biên giới kết thúc thắng lợi, ta giải phóng được tuyến Biên giới Việt – Trung từ Cao Bằng đến Đình Lập với 35 vạn dân, thế bao vây cả trong và ngoài căn cứ Việt Bắc của địch đã bị phá vỡ. ***Kế hoạch Rơ ve*** bị phá sản.

+ Chiến dịch Biên Giới kết thúc thắng lợi đã đưa cuộc kháng chiến của ta chuyển sang giai đoạn mới.

**2**. **Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ Hai của Đảng (2- 1951)**

**\*Nội dung:** Đại Hội quyết định đưa Đảng ra hoạt động cộng khai lấy tên là Đảng Lao Động Việt Nam, bầu BCHTW và Bộ chính trị do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch và Trường Chinh làm TBT.

**\*Ý nghĩa**: Đại Hội đánh dấu bước trưởng thành của Đảng, thúc đẩy cuộc kháng chiến chống Pháp đi đến thắng lợi.

**III. Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược kết thúc (1953– 1954)**

**1. Kế hoạch Nava của Pháp - Mỹ**

* 7/5/1953, Navađược sang làm tổng chỉ huy quân đội Pháp ở Đông Dương và kế hoạch Nava gồm 2 giai đoạn.

-Thực hiện kế hoạch Nava, Pháp xin tăng thêm viện trợ Mỹ, tăng thêm quân ở Đông Dương, tạp trung quân ở đồng bằng Bắc Bộ gồm, 44 tiểu đoàn..

**2.Cuộc chiến công chiến lược Đông Xuân 1953- 1954 và chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ 1954**.

\***Cuộc chiến công chiến lược Đông Xuân 1953- 1954: sgk**

**\**Chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ 1954***

- Được sự giúp đỡ của Mỹ, Pháp cho xây dựng Điện Biên Phủ thành tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương với 49 cứ điểm, 3 phân khu…

- 12/1953 , Bộ chính trị TW Đảng quyết định mở chiến dịch Điện biên Phủ nhằm tiêu diệt lực lượng địch, giải phóng vùng Tây Bắc, tạo điều kiện giải phóng Bắc Lào.

- Chiến dịch Điện Biên Phủ bắt đầu từ 13.3.1954 đến hết 7.5.1954, chia làm ba đợt:

+Đợt 1: (13/3-17/3) quân ta tiến công tiêu diệt cứ điểm Him Lam và toàn bộ phân khu Bắc.

+ Đợt 2 ( 30/3- 26/4) quân ta tiến công tiêu diệt các cứ điểm phía đông phân khu Trung Tâm.

+ Đợt 3 ( 1/5- 7/5) quân ta đồng loạt tiến công các cứ điểm còn lại ở phân khu trung tâm và phan khu Nam. Chiều ngày 7.5 Tướng De Castri cùng toàn bộ ban tham mưu của địch đầu hàng.

- ***Kết quả***: ta đã loại khỏi vòng chiến đấu 16.200 địch, bắn rơi và phá hủy 62 máy bay các loại, thu toàn bộ vũ khí , phương tiện chiến tranh.

- ***Ý nghĩa***: làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Navarre, buộc Pháp phải ký Hiệp định ***giơ ne vơ*** về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương.

**3. Hiệp định Genèver về chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương**

**\*Nội Dung**:

- Các nước tham dự Hội nghị cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam, Lào và Cam pu Chia là độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

- Hai bên tham chiến cùng ngừng bắn, lập lại hòa bình trên tòan Đông Dương.

- Hai bên tập kết quân đội, lấy vĩ tuyến 17 làm ranh giới quân sự tạm thời.

- Việt Nam tiến tới thống nhất bằng cuộc Tổng tuyển cử tự do trong cả nước vào 7. 1956.

\****Ý nghĩa:*** với Hiệp định giơ ne vơ được ký kết đã chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp và can thiếp Mỹ ở Đông Dương. Đây là văn bản mang tính pháp lý quốc tế ghi nhận các quyền dân tộc cơ bản của các nước Đông Dương, buộc Pháp hải rút hết quân về nước; miền Bắc được hoàn toàn giải phóng.

**Chủ đề 3:**

**CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC (1954 - 1975)**

**I.Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc đấu tranh chống đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam 1954- 1965**

**1.Tình hình nước ta sau Hiệp định Giơ ne vơ 1954 về Đông Dương**

- Quân Pháp rút khỏi miền Bắc (5.1955) nhưng hội nghị hiệp thương giữa hai miền Nam – Bắc để tổ chức Tổng tuyển cử chưa được tiến hành.

- Mỹ thay thế Pháp, đưa tay sai lên nắm chính quyền ở miền Nam, thực hiện âm mưu chia cắt nước ta làm hai miền biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới, căn cứ quân sự của chúng.

**2. Miền Nam đấu tranh chống chế độ Mĩ – Diệm, giữ gìn và phát triển lực lượng cách mạng, tiến tới Đồng Khởi (1954-1960)**

- 17.1.1960 “ Đồng Khởi” nổ ra ở huyện Mỏ Cày ( Bến Tre), sau đó nanh chóng lan ra toàn tỉnh, phá vỡ từng mảng lớn chính quyền ở thôn, xã.

- “Đồng Khởi” như nước vỡ bờ nhanh chóng lan ra khắp Nam bộ, Tây Nguyên và một số nơi ở Trung Trung bộ.

- ***Ý nghĩa:***

+ Phong trào đã giáng một đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới, làm lung lay chính quyền Ngô Đình Diệm, tạo ra một bước phát triển nhảy vọt của cách mạng Việt Nam: chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tấn công.

+ Tạo điều kiện đưa đến sự ra đời của mặt trận DTGPMNVN ( 20/12/1960).

**3. Miền Nam chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ (1961-1965)**

**-** Chiến lược “ **chiến tranh đặc biệt” –** một số chiến lược chiến tranh xâm lược thực dân mới của Mỹ, được tiến hành bằng quân đội tay sai, do “cố vấn” Mỹ chỉ huy cùng với vũ khí, trang bị kỹ thuật, phương tiện chiến tranh của Mỹ.

- Trên mặt trận quân sự, quân và dân ta giàng thắng lợi vang dội ở ***Ấp Bắc*** (Mỹ Tho) ngày 2.1.1963. Thắng lợi này khẳng định ta có khả năng đánh bại ciến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ, làm dấy lên phong trào “thi đua ấp Bắc, giết giặc lập công”.

- Các cuộc đấu tranh chính trị của tăng ni, Phật tử, của quần chúng nhân dân,…đã làm cho Mỹ phải làm cuộc đảo chính lật đổ chính quyền của anh em Diệm- Nhu (1.11.1963).

- Với các chiến thắng Bình Giã ( Bà Rịa), Ba Gia ( Quảng Ngãi) Đồng Xoài ( Bình Phước,..)…trong Đông xuân 1964 – 1965 trên khắp miền Nam đã làm phá sản chiến lược ***“ chiến tranh Đặc Biệt”*** của Mỹ.

**II. Cả nước trực tiếp chiến đấu chống Mỹ cứu nước (1965-1973)**

**1.Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mỹ 1965-1968**

- Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” được tiến hành bằng quân Mỹ, quân Đồng Minh của Mỹ và quân đội Saigon.

- Chiến thắng Vạn Tường đã mở đầu cho cao trào “tìm Mỹ mà đánh, lùng Ngụy mà diệt” trên khắp miền Nam, với thắng lợi này đã chứng minh khả năng ta có thể đánh thắng Mỹ trong chiến lược “ chiến tranh cục bộ”.

- Tiếp theo, nhân dân miền Nam đã đánh bại các cuộc hành quân càn quét lớn của Mỹ trong hai mùa khô 1965 và 1966, 1966 – 1967.

- Trên mặt trận chính trị, các phong trào đấu tranh của quần chúng nổ ra từ thành thị đến nông thôn, phá vỡ từng mảng “ ấp chiến lược”…vùng giải phóng được mở rộng, uy tín của mặt trận dân tộc GPMN được nâng cao trên trường quốc tế.

**2. Miền Bắc vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của Mỹ, vừa sản xuất (1965-1968)**

**- SGK**

**3. Chiến đấu chống chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” và “Đông Dương hóa chiến tranh” của Mỹ ( 1969 -1973).**

- Mỹ chuyển sang chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” ở miền Nam và mở rộng chiến tranh ra toàn Đông Dương, thực hiện “Đông Dương hoá chiến tranh”

- Chính phủ cách mạng lâm thời CHMNVN ra đời (9.1969) là thắng lợi chính trị đầu tiên trong cuộc chiến đấu chống chiến lược “ **“Việt Nam hoá chiến tranh”**

Quân đội Việt Nam phối hợp với quân dân Cam Pu Chia đập tan cuộc hành quân xâm lược Cam Pu Chia của 10 vạn quân Mỹ và quân đội Saigon ( từ 4 đến 6. 1970).

+ Từ tháng 2 đến 3. 1971, quân đội Việt Nam có sự phối hợp của quân dân Lào đã đập tan cuộc hành quân mang tên “ ***Lam Sơn 719***” của 4,5 vạn quân Mỹ và quân đội Saigon nhằm chiếm giữ Dường 9 Nam Lào, quét sạch chúng khỏi nơi đây.

**4. Miền Bắc khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa, chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của Mỹ lần thứ Hai ( 1969 – 1973)**

- SKG

**5**. **Hiệp định Pari năm 1973 về chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam**

- Hiệp định Paris 1973 về chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam được kí chính thức 27.1.1973, nội dung bao gồm các điều khoản cơ bản:

+ Hoa kỳ và các nước cam kết tôn trọng độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ Việt Nam.

+ Hai bên ngừng bắn ở miền Nam, Hoa Kỳ cam kết chấm dứt mọi hoạt động quân sự chống miền Bắc Việt Nam.

+ Hoa kỳ rút hết quân đội của mình và quân các nước Đồng minh, cam kết không tiếp tục dính líu quân sự hoặc can thiệp vào nội bộ của miền Nam Việt Nam.

+ Nhân dân miền Nam Việt Nam tự quyết định tương lại chính trị của họ thông qua Tổng tuyển cử tự do…

- Với hiệp định Paris, Mỹ phải công nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân ta, phải rút hết quân về nước. Đó là thắng lợi lịch sử quan trọng, tạo cơ sở thuận lợi để ta giải phóng hoàn toàn miền Nam

**III. Hoàn thành giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1973-1975)**

**1. Đấu tranh chống địch “bình định - lấn chiếm” tạo thế và lực, tiến tới giải phóng hoàn toàn miền Nam**

- SGK

**2. Phóng hoàn toàn miền Nam, giành tòan vẹn lãnh thổ Tổ quốc**

**\*Chủ trương kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam:**

- Cuối 1974, đầu 1975, Bộ chính trị TW Đảng đã đề ra kế hoạch giải phóng miền Nam trong hai năm 1975 – 1976, nhưng cũng nhấn mạnh: “**Nếu thời cơ đến vào đầu hoặc cuối năm 1975 thì lập tức giải phóng MN trong năm 1975”**

**\*Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975:**

**-**Chiến dịch Tây Nguyên ( từ 4- 24/3)

**-**Chiến dịch Huế - Đà Nẵng ( từ 21/3 – 29/3)

- Chiến dịch Hồ Chí Minh ( từ 26/4 -30/4)

**Chủ đề 4:**

**VIỆT NAM SAU ĐẠI THẮNG MÙA XUÂN NĂM 1975**

**I. Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước 1975-1976**

- Hai miền Nam - Bắc họp Hội nghị hiệp thương từ ngày15 đến 21-11-1975.

- 25-4-1976 Tổng tuyển cử bầu quốc hội chung được tiến hành trong cả nứơc.

- 24-6 đến 3-7-1976 Quốc hội khóa VI của nước Việt Nam thống nhất họp kỳ đầu tiên.

**II. Việt Nam trên trường đổi mới đi lên chủ nghĩa xã hội**

**1.Đường lối đổi mới của Đảng**

-Đường lối đổi mới được đề ra từ Đại hội VI (12/1986) được bổ sung và điều chỉnh ở Đại hội VII, VIII, IX.

**2. Việt Nam trong 15 năm thực hiện đường lối đổi mới (1986-2000)**

- Trong kế hoạch 5 năm 1986-1990 đã đạt các thành tựu nổi bật:

+ Từ chổ thiếu ăn đến năm 1990 đã đáp ứng được nhu cầu trong nước có dự trữ và xuất khẩu.

+ Hàng hóa thị trường dồi dào nhất là hàng tiêu dùng

+ Kinh tế đối ngoại phát triển nhanh, mở rộng về quy mô.